

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh

Kính gửi : Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, UBND tỉnh đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, thống nhất việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2019 quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 30/01/2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 08/2019/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; theo đó, tại khoản 2, Điều 6c quy định: UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân quy định mức chi cụ thể để thực hiện công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm.

Vì vậy, để tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn địa phương và góp phần hoàn thành tiêu chí 17.1 trong bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, thì việc xây dựng và trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết

1. Mục đích

Việc ban hành Nghị quyết này nhằm quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo

Việc ban hành quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo hiệu quả, kết quả số liệu phải đảm bảo tính chính xác và đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sử dụng và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp của ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan có liên quan đến việc quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

IV. Mục tiêu, nội dung và giải pháp thực hiện trong đề nghị xây dựng Nghị quyết

1. Mục tiêu

Tạo cơ sở pháp lý để chi công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung

- Mức chi cụ thể cho công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn gồm:

+ Chi cho cơ quan thống kê, tổng hợp và báo cáo số liệu cấp tỉnh, huyện và chi cho cán bộ thôn, xã điều tra và tổng hợp báo cáo số liệu theo quy định tại điểm b khoản 01 Điều 3 của Thông tư 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

+ Chi công điều tra cho cán bộ thôn/tổ dân phố theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 3 của Thông tư 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016; 01 ngày công điều tra 40 hộ.

+ Chi tập huấn cho cán bộ điều tra số liệu theo Nghị Quyết số: 46/2017/NQ-HĐND ngày 29/9/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Phân tích đánh giá chất lượng các mẫu nước sinh hoạt nông thôn theo QCVN 02:2009/BYT chi theo Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày

11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập.

- Mức chi công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm:

Chi phí phân tích mẫu (hoạt động quan trắc môi trường nước dưới đất) theo Thông tư số 20/2017/TT-BTNMT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và tính giá phân tích mẫu theo Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Giải pháp thực hiện

- Ngân sách tỉnh đảm bảo cân đối, bố trí nguồn kinh phí trong dự toán hàng năm để thực hiện Nghị quyết.

- Bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia điều tra theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh đủ năng lực góp phần đảm bảo tính chính xác, tạo tiền đề cho việc sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.

V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết

1. Dự kiến nguồn lực

Chi phí hỗ trợ công tác theo dõi, đánh giá bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách Trung ương và địa phương.

2. Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết

Sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện bảo đảm đúng quy định, làm cơ sở triển khai áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

VI. Thời gian dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết

Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh cuối năm 2019

Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- VPUB: CVP, PCVP(NL), TH, CBTH;
- Lưu: VT, NN-TN (lnphong300)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng